

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO, KHÁNG NGHỊ ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Lê Thanh Vân**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thanh Triều**.

Bà **Nguyễn Ái Đoan**.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 164/2021/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2021.

Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp về thừa kế tài sản” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc M**, sinh năm 1958;

Địa chỉ: ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tại đơn kháng cáo ngày 16 tháng 6 năm 2021 của ông Trần Văn L yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét Quyết định số 164/2021/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C là không phù hợp pháp luật do xác định ông S1 có vợ là Nguyễn Thị Ngọc M là hàng thừa kế thứ nhất, còn ông L là em ruột là hàng thừa kế thứ hai là không đúng (Vì hàng thừa kế thứ nhất gồm vợ, chồng, cha, mẹ, anh em ruột); Tài sản ông S1 để lại là thừa kế riêng của ông và ông L, bà M là dâu không có quyền thừa kế tài sản bên chồng. Đồng thời ông S1 được chia nhưng chưa đăng ký quyền sử dụng đất thì đã chết. Do đó yêu cầu Tòa án thụ lý lại vụ việc.

XÉT THẤY:

- Ông Trần Văn L là nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu tranh chấp di sản thừa kế với bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1958; Địa chỉ: ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang đối với phần di sản của ông Trần Văn S1 là anh của ông L. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 651 BLDS thì hàng thừa kế thứ nhất gồm: vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người chết. Ông L là em ông S1 nên không thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông S1.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 651 BLDS thì “những người ở hàng thừa kế sau chỉ được hưởng thừa kế, nếu không còn ai ở hàng thừa kế trước do đã chết...”. Hiện vợ ông S1 là bà Nguyễn Thị Ngọc M vẫn còn sống. Do đó ông L không có quyền lợi gì đối với di sản của ông S1 để lại.

- Trước khi mất ông S1 chưa làm thủ tục đứng tên QSDĐ của mình, nhưng ông đã được công nhận QSDĐ theo quyết định số 321/2019/QĐDS-ST ngày 07/10/2019 của TAND huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Từ những nhận định trên, Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng phúc thẩm là đúng quy định của pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Văn L, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 159/2020/QĐST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là có cơ sở phù hợp nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên được chấp nhận.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314, khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Văn L.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 164/2021/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông Trần Văn L phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004980 ngày 21/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang, ông L đã nộp xong phần án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Thanh Vân

